

GIỚI THIỆU CHUNG



Xem từ trang 7 tới 14



Hình trụ
Hộp trụ

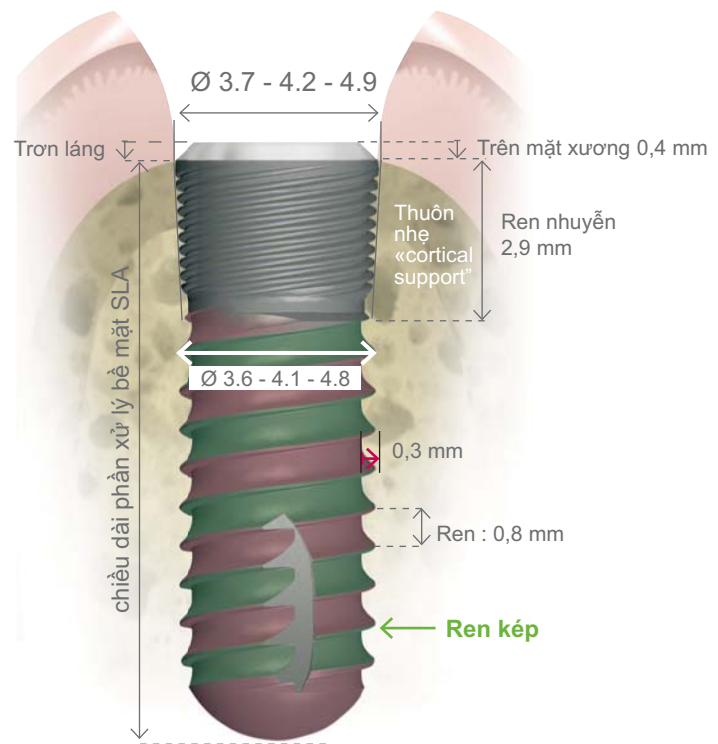
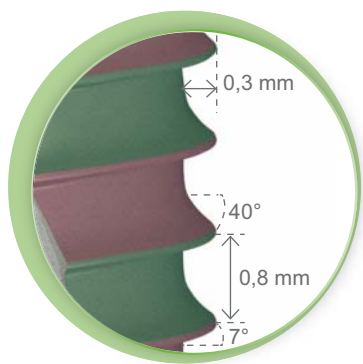
DỄ SỬ DỤNG LÂU BỀN

Natea là dòng implant có thể sử dụng cùng 1 bộ phẫu thuật với implant Aesthetica (không cần trang bị thêm các mũi khoan và dụng cụ khác), và có cùng 1 quy trình phẫu thuật. Người sử dụng implant Aesthetica và Straumann sẽ thích dòng implant mới này với phần cổ thon nhẹ. Do đó, với kích thước và vị trí đặt implant hơi cao hơn mặt xương của implant Natea giúp implant này có thể sử dụng được trong hầu hết các trường hợp lâm sàng, dễ dàng hơn trong việc đạt được hiệu quả lâu dài và mang lại độ thẩm mỹ cao (kiểm soát được vị trí và độ khít sát phục hình).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(Xem từ trang 7 tới trang 13)

IMPLANT
Ø 3,6 - 4,1 - 4,8

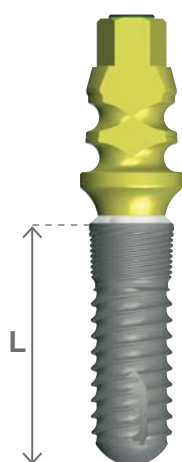


HÌNH TRỤ

THAM KHẢO

Implant (PURE TITANIUM T60 GRADE IV)

Đóng gói kèm implant holder với 3 chức năng: dụng cụ giữ implant +
phục hình tạm + impression coping pop in



Chiều dài L	● Ø 3,6	● Ø 4,1	● Ø 4,8
8	NID 36 37 080	NID 41 42 080	NID 48 49 080
10	NID 36 37 100	NID 41 42 100	NID 48 49 100
12	NID 36 37 120	NID 41 42 120	NID 48 49 120
14	NID 36 37 140	NID 41 42 140	NID 48 49 140

Con ốc cố định	
Implant	Mã số
Ø 3,6	NVP 35
Ø 4,1 - 4,8	NVP 4X



⚠ Không sử dụng ốc của implant-holder làm abutment tạm. Sử dụng ốc cố định của abutment titanium.

Photo credit : Dr.SERCKI (France - 74)



Healing abutment

Được đóng gói vô trùng

Implant	Ø abutment (mm)	Chiều cao trên mặt xương «h» (mm)	Mã số
 ● Ø 3,6	4,6	2,3	NCI 46 23
		3,4	NCI 46 34
		4,5	NCI 46 45
 ● Ø 4,1 ● Ø 4,8	5,1	2,3	NCI 51 23
		3,4	NCI 51 34
		4,5	NCI 51 45
	5,8	2,3	NCI 58 23
		3,4	NCI 58 34
		4,5	NCI 58 45
		5,4	NCI 58 54

